

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

Bản án số: 35/2023/DS-PT
Ngày 17/02/2023
“*Tranh chấp đòi lại tài sản*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quang Nhuận.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Toàn.

Bà Tôn Thị Thanh Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trung An, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng: Bà Huỳnh Thị Mỹ Liên, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 17 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 240/2022/TLPT-DS ngày 23 tháng 12 năm 2022, về “*Tranh chấp đòi lại tài sản*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 58/2022/DS-ST ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 06/2023/QĐ-PT ngày 10 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP NTVN, địa chỉ: số ..., đường TQK, Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn N, chức vụ: Phó phòng khách hàng - Chi nhánh Sóc Trăng, địa chỉ: đường THĐ, khóm 6, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Công ty TNHH TSH, địa chỉ: Số ..., phường TQ, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Hoàng Văn Q, sinh năm: 1962, địa chỉ: đường LTT, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

- Người kháng cáo: Công ty TNHH TSH là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 19/02/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Công ty TNHH TSH (viết tắt Công ty TSH) là khách hàng vay tiền của Ngân hàng Sóc Trăng, do Công ty TSH quá hạn và không có khả năng trả nợ nên Ngân hàng tiến hành xử lý tài sản thu hồi nợ. Trước tình hình trên Công ty họp Hội đồng thành viên theo biên bản cuộc họp Hội đồng thành viên số 001/2018/BB-HĐTV ngày 22/02/2018 về việc ủy quyền cho Ngân hàng Sóc Trăng bán toàn bộ tài sản thế chấp là nhà máy chế biến thực phẩm Hoa Hồng, địa chỉ: Lô 1, Khu công nghiệp An Nghiệp huyện Châu Thành tỉnh Sóc Trăng để trả nợ cho ngân hàng, nếu số tiền trả nợ còn dư thì trả lại cho Công ty, theo Hợp đồng ủy quyền số 01/HĐUQ ngày 01/3/2018 của Công ty TNHH TSH và Ngân hàng Sóc Trăng. Vào ngày 01/3/2018, Ngân hàng ký kết với Công ty TNHH TV và DV BDG Tài sản Nguyên Tâm hợp đồng dịch vụ đấu giá số 06/2018/HĐ-ĐG và sau 02 lần bán đấu giá tài sản không thành đến lần thứ 3 thì Công ty TNHH chế biến nông sản MĐ là bên trúng đấu giá với số tiền là: 28.542.000.000 đồng. Ngày 28/5/2018 ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá số 0261/2018/HĐ-MB và tiến hành bàn giao tài sản cho bên trúng đấu giá vào ngày 09/7/2018.

Tất cả hồ sơ đấu giá bàn giao cho Công ty TNHH chế biến nông sản MĐ làm thủ tục chuyển quyền sở hữu tài sản trong đó Công ty TNHH TSH xuất hóa đơn bán tài sản đúng với giá hợp đồng mua bán tài sản đấu giá là 28.542.000.000 đồng. Nhưng cơ quan thuế xác định Ngân hàng với tư cách là người có tài sản theo Công văn số 213 ngày 21/02/2019 của Chi cục Thuế tỉnh Sóc Trăng thì Ngân hàng phải có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập, cơ quan thuế không chấp nhận hóa đơn của Công Ty TSH cung cấp buộc phải thu hồi. Vì vậy Ngân hàng phải chi tiền nộp thay thuế thu nhập bán tài sản thay cho Công ty TSH với số tiền là 1.599.792.750 đồng (7.998.963.749 đồng x 20%). Tổng số tiền bán tài sản là 28.542.000.000 đồng sau khi trừ chi phí đấu giá các khoản nợ gốc lãi vay phí thẩm định giá thì số tiền bán nhà máy còn dư lại là 7.998.963.749 đồng Ngân hàng đã chuyển làm nhiều đợt vào tài khoản cho Công ty TSH toàn bộ số tiền trên nhưng chưa trừ số tiền nộp thuế thu nhập là 1.599.792.750 đồng. Vì vậy Công ty TSH phải có nghĩa vụ trả lại cho ngân hàng số tiền thuế thu nhập bán tài sản nêu trên. Nay nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc Công ty TNHH TSH trả lại cho Ngân hàng TMCP NTVN số tiền đã nộp thuế thu nhập bán tài sản cho Công ty là 1.599.792.750 đồng.

Theo biên bản lấy lời khai và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày:

Trước đây, Công ty TSH có Chi nhánh tại Sóc Trăng là Nhà máy chế biến thực phẩm Hoa Hồng tại Khu công nghiệp An Nghiệp, phường 7, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Công ty đồng ý cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Chi nhánh Sóc Trăng bán đấu giá để thanh toán số tiền Công ty còn nợ, việc bán đấu giá tài sản đã hoàn tất phía Ngân hàng Ngoại thương đã giao đủ số tiền bán tài sản cho Công ty. Trước khi thực hiện nghĩa vụ về thuế đối với việc bán đấu giá

tài sản là nhà máy chế biến thực phẩm Hoa Hồng thì đại diện cho Công ty là ông Bách có làm việc với Ngân hàng TMCP Ngoại thương và Cục thuế về chủ thể có nghĩa vụ chịu thuế. Khi đó, Cục thuế tỉnh Sóc Trăng xác định Ngân hàng Ngoại Thương là người có tài sản và là người phải nộp thuế thì Công ty đồng ý, không ý kiến gì. Phía Công ty cũng đã xuất hóa đơn nhưng Cục thuế không chấp nhận. Do đó Công ty không đồng ý trả lại cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương số tiền thuế mà Ngân hàng TMCP Ngoại thương đã nộp.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 58/2022/DS-ST ngày 25 tháng 10 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã quyết định:

“Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc Công ty TNHH TSH trả lại cho Ngân hàng TMCP NTVN số tiền đã nộp thuế thu nhập bán tài sản cho Công ty là 1.599.792.750 đồng...”

Ngoài ra, trong bản án còn quyết định về lãi suất chậm thi hành án, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 06/11/2022, Công ty TSH có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét sửa bản án sơ thẩm theo hướng: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP NTVN về việc buộc Công ty TSH trả số tiền 1.599.792.750 đồng.

Tại cấp phúc thẩm:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về giải quyết tranh chấp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng phát biểu ý kiến: Về việc tuân thủ và chấp hành pháp luật tố tụng của người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm. Về quan điểm giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty TSH giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Xét về thủ tục tố tụng:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn đều có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 296 của Bộ luật tố tụng Dân sự vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người nêu trên.

Xét nội dung kháng cáo của Công ty TSH:

[2] Ngân hàng TMCP NTVN – Chi nhánh Sóc Trăng và Công ty TSH ký kết hợp đồng ủy quyền số 01/HĐUQ ngày 01/3/2018 với nội dung là Công ty

TSH giao tài sản đảm bảo cho Ngân hàng xử lý theo phương thức bán đấu giá. Tại biên bản thanh lý hợp đồng ủy quyền ngày 10/7/2018 thể hiện: Giá bán tài sản là 28.542.000.000 đồng; các chi phí liên quan đến bán đấu giá tài sản là 69.914.000 đồng; trả nợ cho Ngân hàng là 20.473.122.251 đồng; số tiền còn lại là 7.998.963.749 đồng Ngân hàng đã chuyển vào tài khoản của Công ty TSH số 321000804570 tại Ngân hàng Sóc Trăng. Ngân hàng đã nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền thuế thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản theo hợp đồng ủy quyền nêu trên với số tiền 1.599.792.750 đồng.

[3] Theo quy định tại khoản 4 Điều 17 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định: *“Trường hợp tổ chức tín dụng nhận giá trị bất động sản là tài sản bảo đảm tiền vay để thay thế cho việc thực hiện nghĩa vụ được bảo đảm thì tổ chức tín dụng khi được phép chuyển nhượng bất động sản theo quy định của pháp luật phải kê khai nộp thuế thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản vào Ngân sách Nhà nước. Trường hợp bán đấu giá bất động sản là tài sản bảo đảm tiền vay thì số tiền thu được thực hiện thanh toán theo quy định của Chính phủ về bảo đảm tiền vay của các tổ chức tín dụng và kê khai nộp thuế theo quy định. Sau khi thanh toán các khoản trên, số tiền còn lại được trả cho các tổ chức kinh doanh đã thế chấp bất động sản để bảo đảm tiền vay...”*. Như vậy, Ngân hàng TMCP NTVN - Chi nhánh Sóc Trăng được phép chuyển nhượng bất động sản theo quy định của pháp luật phải kê khai nộp thuế thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản vào ngân sách Nhà nước. Số tiền thu được thực hiện thanh toán theo quy định của Chính phủ về bảo đảm tiền vay và kê khai nộp thuế theo quy định. Sau khi thanh toán các khoản trên, số tiền còn lại được trả cho Công ty TNHH TSH đã thế chấp tài sản để bảo đảm tiền vay.

[4] Tuy nhiên theo biên bản thanh lý hợp đồng ủy quyền ngày 10/7/2018 giữa Ngân hàng và Công ty TSH thì Ngân hàng chỉ khấu trừ các chi phí bán đấu giá, số tiền nợ Ngân hàng mà chưa khấu trừ số tiền thuế đã nộp vào Ngân sách Nhà nước là 1.599.792.750 đồng mà chuyển toàn bộ số tiền còn lại 7.998.963.749 đồng cho Công ty TSH. Nay Ngân hàng yêu cầu Công ty TSH trả lại số tiền thuế đã nộp là đúng quy định pháp luật nên cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ. Nay Công ty TSH kháng cáo yêu cầu sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP NTVN là không có cơ sở chấp nhận. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Các phần khác trong quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên Công ty TSH phải chịu án phí phúc thẩm với số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 164 và Điều 166 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 4 Điều 17 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp;

Căn cứ khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn Công ty TNHH TSH, giữa nguyên bản án sơ thẩm 58/2022/DS-ST ngày 25 tháng 10 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng:

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP NTVN về việc “*Tranh chấp đòi lại tài sản*” đối với bị đơn Công ty TNHH TSH:

Buộc Công ty TNHH TSH trả lại cho Ngân hàng TMCP NTVN số tiền 1.599.792.750 đồng (một tỷ, năm trăm chín mươi chín triệu, bảy trăm chín mươi hai ngàn, bảy trăm năm mươi đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Công ty TNHH TSH phải chịu là 59.993.500 đồng (năm mươi chín triệu, chín trăm chín mươi ba ngàn, năm trăm đồng).

Ngân hàng TMCP NTVN không phải chịu án phí sơ thẩm được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 29.396.800 đồng (hai mươi chín triệu, ba trăm chín mươi sáu ngàn, tám trăm đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008569 ngày 05/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

3. Án phí dân sự phúc thẩm:

Công ty TNHH TSH phải chịu số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005749 ngày 23/11/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Phạm Quang Nhuận

Nơi nhận:

- TAND huyện Châu Thành;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Quang Nhuận

